TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HS-ST
Ngày: 25-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Nhân.
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Hà Văn Bảy;
2/ Ông Nguyễn Văn Hải.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên toà*:** Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2019/TLST-HS ngày 13/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo: Trần Nhật Th, sinh năm: 1985; Nơi cư trú: ấp Bình Châu, xã Tuyên Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn U, sinh năm: 1955 và bà Lê Thị M, sinh năm: 1959; Cả hai trú tại: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. Vợ: Trần Thị Tr, sinh năm: 1986, đã ly hôn. Con: có 03 con, con lớn sinh năm: 2004, con nhỏ sinh năm: 2015.Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại điều tra (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- ***Người bị hại***: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1993 (*Có mặt*);
Trú tại: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Long An.

- Người làm chứng:
1/ Ông A M, sinh năm: 1991 (*Vắng mặt không lý do*);
Trú tại: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Long An.
2/ Ông Đô Rô H, sinh năm: 1993 (*Có mặt*);
Trú tại: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Long An.
3/ Ông Sa L, sinh năm: 1989 (*Vắng mặt không lý do*).
Trú tại: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Long An.
4/ Bà Trần Thị Kiền, sinh năm: 1948 (*Vắng mặt không lý do*).
Trú tại: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/5/2019, Trần Nhật Th rủ Nguyễn Văn K về nhà Thử nhậu, K đồng ý. Th hỏi mượn xe mô tô của K để đi mua rượu nhưng K không cho nên Th tự đi bộ mua rượu. Cả 02 nhậu đến 19 giờ kết thúc và rủ nhau đi nhậu tiếp. K sử dụng xe mô tô của mình hiệu Honda loại Wave RSX, biển số 62D1- 024.51 chở Th về hướng nhà K. Khi đến gần nhà K thì có một bàn nhậu ở vỉa hè đường liên ấp 2, xã V gồm: A M, Đô Rô H và Sa L nên cả hai vào cùng nhậu. Khoảng 19 giờ 30 phút thì Th tiếp tục hỏi mượn K xe mô tô của K để về xem con của Th có nhà hay không, K không cho mượn. Do cần tiền để đánh bạc nên Th có ý định lừa xe mô tô của K để đi cầm nên khoảng 20 giờ 30 phút khi thấy hết đồ nhậu, Th tiếp tục hỏi mượn xe mô tô của K để đi mua mồi nhậu, K nghĩ là thật nên đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô biển số 62D1 - 024.51 cho Th. Có xe Th chạy về nhà lấy áo mặc và chạy thẳng qua Casino Lucky bên Campuchia gặp một người đàn ông tên H cầm với giá 8.500.000 đồng và đánh bài thua hết số tiền trên.

Sau khi cho Th mượn xe thấy lâu quá Th không quay lai nên K cùng A M đi tìm Th nhưng không gặp, nghi bị lừa nên K làm đơn trình báo công an. Ngày 07/5/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Hưng mời Th làm việc và Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 08/5/2019, Th đã chuộc lại chiếc xe trên và giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Hưng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá huyện Vĩnh Hưng kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX màu đỏ là 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại vật chứng cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn K.

Tại cáo trạng số: 14/CT-VKSVH ngày 13/8/2019 của Viện kiểm sát huyện Vĩnh Hưng đã quyết định truy tố bị cáo Trần Nhật Th về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Nhật Th từ 12 đến 15 tháng tù. Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, tại phiên tòa không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Nhật Th trình bày thống nhất về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trần Nhật Th xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại Nguyễn Văn K trình bày đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Nhật Th phù hợp với cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/5/2019, tại ấp 2 xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, bị cáo Trần Nhật Th đã có hành vi gian dối để anh Nguyễn Văn K giao chiếc xe mô tô biển số 62D1 - 024.51 do anh K là chủ sở hữu và thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô trên (*mang sang Campuchia cầm với giá 8.500.000 đồng và đánh bài thua hết số tiền trên*), trị giá xe mô tô biển số 62D1 - 024.51 tại thời điểm chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Nhật Th đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo đã trưởng thành, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ muốn có tiền đánh bạc nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 22/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nay lại thực hiện hành vi phạm tội chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về án phạt.

[3] Tang vật vụ án: Tài sản bị tạm giữ, Cơ quan điều tra đã tiến hành giao trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử xét không đề cập xem xét.

[4] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản. Tại phiên tòa, người bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử xét không đề cập xem xét.

[5] Quá trình điều tra, sau khi lừa lấy xe mô tô của anh Kiên bị cáo chạy xe mô tô sang Campuchia đến Casino Lucky gặp một người đàn ông tên H để cầm xe

nhưng không rõ họ tên, địa chỉ nên cơ quan chức năng không có cơ sở xem xét, xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy cũng phù hợp.

[6] Án phí: Bị cáo Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Nhật Th phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật Th 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Nhật Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi Nhận</u> :
-TAND tỉnh Long An;
-VKSND/H;
-CA/H;
-Chi cục THA/H;
-B/C;
-Lưu: HS + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Trọng Nhân